

Số: /2020/QĐST-HNGĐ

Quận 1, ngày 25 tháng 6 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1 – TP. HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ Điều 212; Điều 213; Khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55; Điều 57; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 218/2020/TLST-HNGĐ, ngày 03 tháng 6 năm 2020 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Ông Diệp Hoàng M, sinh năm 1964.

Địa chỉ: Số 10 Lô C Chung cư C, phường Cô Giang, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1964.

Địa chỉ: Số 10 Lô C Chung cư C, phường Cô Giang, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

Cùng địa chỉ liên lạc: 25/30c đường Lưu Hữu Phước, Phường 15, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Diệp Hoàng M và bà Nguyễn Thị T thuận tình ly hôn (Ông Diệp Hoàng M và bà Nguyễn Thị T không đăng ký kết hôn nhưng sống chung như vợ chồng từ trước ngày 03 tháng 01 năm 1987 nên được công nhận quan hệ hôn nhân thực tế). Trong quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên ông Minh và bà Tiêu yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

Xét thấy ông Diệp Hoàng M và bà Nguyễn Thị T đã thực sự tự nguyện ly hôn do vợ chồng phát sinh mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Diệp Hoàng M và bà Nguyễn Thị T là phù hợp theo quy định tại Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[2] Về con chung: ông Diệp Hoàng M và bà Nguyễn Thị T có hai con chung tên Diệp Quang V (Nam) sinh ngày 22 tháng 11 năm 1984 và Diệp Thị Mộng T (nữ) sinh ngày 30 tháng 9 năm 1986. Các con đã thành niên nên ông M và bà T không yêu cầu giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Diệp Hoàng M và bà Nguyễn Thị T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Các con đã thành niên nên ông M và bà T không yêu cầu giải quyết.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Lệ phí hôn nhân sơ thẩm là: 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng, ông Diệp Hoàng M và bà Nguyễn Thị T cùng chịu nhưng được căn trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là: 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2019/0029192, ngày 02 tháng 6 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND Q.1;
- Chi cục THADS Q.1;
- Lưu: VP, hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Đặng Diệu Linh**